

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Quang Ninh
Khu ao cá 68, đường Ý Lan, phố Tân Lập, phường Đông Thọ,
thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Đất đai năm 1993, năm 2003 và năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Theo báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 06/BC-STNMT ngày 21/01/2021 về kết quả xác minh khiếu nại của ông Lê Quang Ninh ở khu ao cá 68, đường Ý Lan, phố Tân Lập, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa.

I. NỘI DUNG KHIẾU NẠI

Ông Lê Quang Ninh khiếu nại việc UBND thành phố Thanh Hóa thu hồi đất thầu của gia đình ông để thực hiện 03 dự án tại Khu công nghiệp Đình Hương - Tây Bắc Ga nhưng không bồi thường tài sản, cây cối hoa màu trên đất.

II. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI LẦN ĐẦU CỦA CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ THANH HÓA

Ngày 03/6/2020, Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa đã ban hành Quyết định số 4090/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Quang Ninh, có nội dung: Gia đình ông Lê Quang Ninh khiếu nại, yêu cầu được hỗ trợ, bồi thường hoa màu, tài sản trên đất khi UBND thành phố Thanh Hóa thu hồi đất công ích của UBND phường Đông Thọ để giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án xây dựng Khu công nghiệp Đình Hương - Tây Bắc Ga là không có cơ sở.

Không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa, ông Lê Quang Ninh có đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh.

III. KẾT QUẢ XÁC MINH

1. Làm việc, đối thoại với ông Lê Quang Ninh

Bố vợ ông Ninh là ông Trần Xuân Huy có Hợp đồng giao thầu đất ngày 15/6/1994 với UBND phường Đông Thọ, diện tích 1,5 ha, thời gian 20 năm; sau đó giao lại toàn bộ khu đất thầu cho vợ chồng ông Ninh quản lý, sử dụng. Sau khi hết hạn, ông Ninh được UBND phường Đông Thọ kéo dài thời gian thầu thêm 03 năm, tính từ ngày 01/01/2014 đến ngày 01/01/2017 theo hợp đồng thuê đất công ích ngày 01/01/2014; gia đình nộp tiền thuê thầu hết năm 2015. Sau khi hết hợp đồng, UBND phường Đông Thọ không thực hiện thanh lý hợp đồng cũng như không có thông báo yêu cầu hộ ông Ninh trả lại đất mà vẫn để hộ ông Ninh sử dụng khu đất vào mục đích sản xuất nông nghiệp.

Tháng 4 năm 2019, UBND phường Đông Thọ có thông báo về việc thu hoạch cây cối, hoa màu để thực hiện các dự án đối với các hộ phía ngoài, gia đình ông Ninh không được thông báo. Tháng 12 năm 2019, UBND phường Đông Thọ không kiểm kê tài sản, cây cối hoa màu trên đất mà để cho các đơn vị vào san lấp trên diện tích đất gia đình ông Ninh thầu.

Tại buổi đối thoại ngày 19/10/2020, ông Ninh khiếu nại, đề nghị bồi thường tài sản, cây cối hoa màu (khối lượng tôn tạo bờ ao, cá thương phẩm; xoan, bạch đàn, dừa, nhãn, bưởi, ổi, táo, tre, sao đen, lộc vùng, cây đa, riềng), thành tiền là 841.748.000 đồng; khối lượng cá và số lượng, diện tích từng loại được ông Ninh thống kê ngày 24/6/2020.

2. Hồ sơ sử dụng đất

Ngày 15/6/1994, ông Trần Xuân Huy là bố vợ của ông Ninh có ký hợp đồng giao thầu với UBND phường Đông Thọ, hợp đồng giao thầu có nội dung: Diện tích giao thầu là 1,5 ha để sản xuất cá giống và cá thịt trên khu ao cá của HTX Nông nghiệp Đông Thọ trước đây; thời gian thầu 15 năm đến 20 năm.

Đến ngày 01/01/2014, ông Ninh tiếp tục được kéo dài hợp đồng thêm 03 năm nữa bằng Hợp đồng thuê đất công ích với UBND phường Đông Thọ (ông Lê Quang Ninh đứng tên trong hợp đồng); hợp đồng có nội dung: Thời hạn thuê đất công ích là 03 năm (từ ngày 01/01/2014 đến ngày 01/01/2017), diện tích 16.012 m², sử dụng vào mục đích chăn nuôi cá, gia súc, trồng lúa, trồng cây cối hoa màu; đơn giá thanh toán 16.012 m² = 32 sào x 80.000 đồng/sào/năm = 2.580.000 đồng/năm; hình thức thanh toán, bằng tiền mặt theo quý (640.000đồng/quý).

3. Quá trình thực hiện dự án trên đất thầu của hộ ông Ninh

Ngày 28/3/2019, Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa ban hành 03 Quyết định về việc thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho 03 dự án tại Khu công nghiệp Đình Hương - Tây Bắc Ga, gồm: Quyết định số 2603/QĐ-UBND cho Dự án Xưởng sản xuất các sản phẩm ống gió, inox và thiết bị phụ trợ (của Công ty cổ phần thiết bị công nghệ Y tế Việt); Quyết định số 2604/QĐ-UBND cho Dự án Xưởng sản xuất vật liệu trang trí, nội ngoại thất

(Công ty cổ phần xây dựng và phát triển Quang Minh) và Quyết định số 2605/QĐ-UBND cho Dự án Xưởng gia công, sản xuất nội ngoại thất nhà thép tiền chế (Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại Phụng Hoàng). Tại Điều 3 các quyết định này ghi: UBND phường Đông Thọ thành lập Ban bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; nhiệm vụ của Ban này là tổ chức khảo sát, kiểm tra, áp giá, lập phương án, dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho chủ có đất và tài sản trên đất theo quy định hiện hành của Nhà nước. Theo đó, ngày 02/4/2019, Chủ tịch UBND phường Đông Thọ ban hành 03 Quyết định về việc thành lập Ban bồi thường, hỗ trợ và tái định cư tương ứng cho 03 dự án nêu trên (Quyết định số 82/QĐ-UBND, Quyết định số 83/QĐ-UBND và Quyết định số 84/QĐ-UBND) với nhiệm vụ tổ chức khảo sát, kiểm kê, áp giá, lập phương án, dự toán kinh phí bồi thường cho tổ chức, cá nhân có đất và tài sản trên đất bị ảnh hưởng bởi thực hiện dự án, trình Hội đồng bồi thường và Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt.

Ban bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã tiến hành kiểm kê cây cối hoa màu trên đất thuê của hộ ông Ninh tại 03 biên bản năm 2019 (Biên bản không ghi ngày, tháng), với loại cây cối hoa màu (Sen A) có diện tích 7.630,6 m².

Ngày 06/8/2019, UBND thành phố Thanh Hóa ban hành 03 Quyết định về việc thu hồi đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích do UBND phường Đông Thọ quản lý để tổ chức bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng thực hiện cho 03 dự án với tổng diện tích thu hồi 7.630,6 m², cụ thể: Quyết định số 7105/QĐ-UBND, diện tích thu hồi 676,9 m²; Quyết định số 7118/QĐ-UBND, diện tích thu hồi 2.150,5 m² và Quyết định số 7130/QĐ-UBND, diện tích thu hồi 4.803,2 m². Toàn bộ diện tích đất thu hồi của 3 Quyết định nêu trên nằm trong một phần khu đất hộ ông Ninh trước đây có hợp đồng thuê thầu (Hợp đồng thầu 1994-2014; Hợp đồng thầu 2014-2017) và hiện là người đang sử dụng.

Ngày 12/9/2019, UBND phường Đông Thọ ban hành 03 Tờ trình về việc đề nghị phê duyệt phương án phần dự toán bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng của các hộ (Tờ trình số 58/TTr-UBND, Tờ trình số 59/TTr-UBND và Tờ trình số 60/TTr-UBND), trình Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa phê duyệt, tại 03 tờ trình này hộ ông Ninh có cây cối hoa màu (sen A) trên diện tích 7.630,6m² được đề nghị bồi thường, với số tiền 125.904.900 đồng (7.630,6 m² x 16.500 đồng/m² cây sen A).

Trên cơ sở đề nghị của UBND phường Đông Thọ, UBND thành phố Thanh Hóa ban hành 03 Quyết định về việc phê duyệt phương án dự toán bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng chi tiết đến từng hộ (Quyết định số 9944/QĐ-UBND ngày 06/11/2019; Quyết định số 9945/QĐ-UBND ngày 06/11/2019 và Quyết định số 9887/QĐ-UBND ngày 07/11/2019). Tuy nhiên, tại 03 quyết định này không có tên hộ ông Ninh trong danh sách các hộ được bồi thường cây cối hoa màu (Sen A) như đề nghị của UBND phường Đông Thọ; trong danh sách chỉ bồi thường cây cối hoa màu (Sen A) đối với các hộ sử dụng đất nông nghiệp giao lâu dài.

4. Việc UBND thành phố Thanh Hóa xem xét bồi thường đối với diện tích Sen A cho hộ ông Ninh

Tại Công văn số 624/CV-TCKH ngày 30/8/2019 của phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND thành phố Thanh Hóa báo cáo Thường trực UBND thành phố Thanh Hóa, có nội dung: Đối với hộ ông Lê Quang Ninh, trong Hợp đồng thuê đất công ích ngày 01/01/2014 giữa UBND phường Đông Thọ (bên A) và ông Lê Quang Ninh (bên B), tại Điều 8 có ghi: “Trong thời gian thuê đất, khi Nhà nước thu hồi lại đất công ích bên B đang thuê, bên A có trách nhiệm thông báo trước cho bên B trong vòng 15 ngày, bên B phải hoàn trả lại mặt bằng, hoặc trả lại đất công ích mà bên A đang cho bên B thuê và bên A không có trách nhiệm hỗ trợ hay bồi thường cho bên B bằng bất kỳ hình thức nào”. Trong hợp đồng thuê đất giữa UBND phường Đông Thọ và ông Lê Quang Ninh, thời hạn thuê là đến ngày 01/01/2017; từ thời điểm hết hạn đến nay chưa có thỏa thuận gia hạn thêm. Vì vậy, đề nghị hỗ trợ, bồi thường giải phóng mặt bằng đối với ông Lê Quang Ninh của UBND phường Đông Thọ là không có cơ sở.

Tại Thông báo số 427/TB-UBND ngày 04/9/2019 về kết luận Hội nghị giao ban Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa ngày 03/9/2019, có nội dung: Đối với hộ ông Lê Quang Ninh, giao Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với UBND phường Đông Thọ kiểm tra việc thu tiền sử dụng đất công ích của hộ ông Ninh; nếu hộ ông Ninh nộp đầy đủ theo quy định thì thống nhất hỗ trợ như đề nghị của UBND phường Đông Thọ.

5. Xem xét nội dung khiếu nại

- Ông Ninh khiếu nại, đề nghị bồi thường tài sản, cây cối hoa màu, gồm: Khối lượng tôn tạo bờ ao, cá thương phẩm; xoan, bạch đàn, dừa, nhãn, bưởi, ổi, táo, tre, sao đen, lộc vùng, cây đa, riềng, thành tiền là 841.748.000 đồng (theo bản thống kê ngày 24/6/2020 do ông Ninh tự kê khai) là không có cơ sở, vì: Kết quả xác minh cho thấy chưa có căn cứ pháp lý để chứng minh hộ ông Ninh bị thiệt hại tài sản, cây cối hoa màu như ông Ninh tự kê khai khi Nhà nước thu hồi đất, san lấp mặt bằng; tại thời điểm kiểm tra trên khu đất cơ bản đã san lấp mặt bằng (không còn chứng cứ), chỉ còn lại một phần nhỏ diện tích là Sen.

- Tuy Hợp đồng giao thầu đất giữa UBND phường Đông Thọ và ông Lê Quang Ninh đã hết thời hạn từ ngày 01/01/2017 nhưng UBND phường Đông Thọ không có biên bản thanh lý hợp đồng, không có hồ sơ chứng minh đã thông báo yêu cầu ông Ninh trả lại đất mà vẫn để hộ ông Ninh sử dụng khu đất.

Tại thời điểm thu hồi đất, hộ ông Ninh là người đang sử dụng đất, trên đất có hoa màu (Sen A), đã được Ban bồi thường giải phóng mặt bằng phường Đông Thọ tổ chức kiểm kê tại 03 biên bản với tổng diện tích là 7.630,6 m²; trên cơ sở đó, UBND phường Đông Thọ có 03 Tờ trình đề nghị Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa bồi thường 7.630,6 m² Sen A, thành tiền là 125.904.900 đồng (7.630,6 m² x 16.500 đồng/m²) cho hộ ông Ninh. Mặt khác, UBND phường Đông Thọ có các văn bản: Văn bản số 02/ĐC-UBND ngày

08/01/2020 về việc trả lời ông Lê Quang Ninh, có nội dung: Hợp đồng thuê đất công ích đã hết hạn nhưng thực tế gia đình ông Ninh đã và đang sử dụng sản xuất, chăn nuôi, trồng sen từ năm 1994 đến nay, gia đình đã có nhiều công sức tôn tạo, cải tạo ao. Để tạo điều kiện cho gia đình ông giảm bớt khó khăn và đỡ thiệt thòi. Đề nghị UBND thành phố Thanh Hóa xem xét, bồi thường hỗ trợ cho gia đình ông Ninh. Văn bản số 265/CV-ĐCXĐ ngày 29/8/2019, nội dung: Đối với diện tích đất công ích do UBND phường quản lý. Căn cứ hợp đồng thuê đất công ích giữa UBND phường Đông Thọ và ông Lê Quang Ninh thuê để nuôi cá, gia súc, trồng cây cối hoa màu từ ngày 01/01/2014 đến ngày 01/01/2017. Tại thời điểm kiểm kê hiện nay các dự án (03 dự án) thu hồi một phần đất do ông Ninh thuê là đất trồng sen. Đề nghị Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng vẫn đền bù khối lượng cây cối hoa màu cho hộ ông Ninh.

Từ các căn cứ trên cho thấy, đề nghị của UBND phường Đông Thọ trong việc hỗ trợ cho hộ ông Ninh phần diện tích hoa màu (sen A) là có tình, có lý, phù hợp thực tế.

IV. KẾT LUẬN

- Ông Lê Quang Ninh khiếu nại, đề nghị bồi thường tài sản, cây cối hoa màu, gồm: Khối lượng tôn tạo bờ ao, cá thương phẩm; xoan, bạch đàn, dừa, nhãn, bưởi, ổi, táo, tre, sao đen, lộc vùng, cây đa, riềng, thành tiền là 841.748.000 đồng (theo bản thống kê ngày 24/6/2020 do ông Ninh tự kê khai) là không có cơ sở.

- Hợp đồng giao thầu đất giữa UBND phường Đông Thọ và ông Lê Quang Ninh đã hết thời hạn từ ngày 01/01/2017 nhưng UBND phường Đông Thọ không có biên bản thanh lý hợp đồng, không có thông báo để ông Ninh trả lại đất mà vẫn để hộ ông Ninh sử dụng khu đất. Tại thời điểm thu hồi đất, hộ ông Ninh là người đang sử dụng đất, trên đất có hoa màu (Sen A), đã được Ban bồi thường giải phóng mặt bằng phường Đông Thọ tổ chức kiểm kê tại 03 biên bản với tổng diện tích là 7.630,6 m²; trên cơ sở đó, UBND phường Đông Thọ có 03 Tờ trình đề nghị Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa bồi thường, hỗ trợ 7.630,6 m² Sen A, thành tiền là 125.904.900 đồng (7.630,6 m² x 16.500 đồng/m²) cho hộ ông Ninh.

- Việc UBND phường Đông Thọ đề tổ chức, cá nhân tự ý san lấp mặt bằng khi chưa có các văn bản, quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép, chưa xử lý kịp thời vi phạm (hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý) là buông lỏng trong công tác quản lý nhà nước về đất đai.

- Giao UBND thành phố Thanh Hóa chỉ đạo UBND phường Đông Thọ: Thực hiện việc kiểm điểm rút kinh nghiệm tập thể, cá nhân để xảy ra việc tự ý san lấp đất khi chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép; xử lý vi phạm trong việc sử dụng đất theo quy định.

Từ kết quả thẩm tra xác minh, kết luận và các căn cứ pháp luật nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Việc ông Lê Quang Ninh khiếu nại, đề nghị bồi thường tài sản, cây cối hoa màu, gồm: Khối lượng tôn tạo bờ ao, cá thương phẩm; xoan, bạch đàn, dừa, nhãn, bưởi, ổi, táo, tre, sao đen, lộc vùng, cây đa, riềng, thành tiền là 841.748.000 đồng (theo bản thống kê ngày 24/6/2020 do ông Ninh tự kê khai) là không có cơ sở.

Điều 2. Giao UBND thành phố Thanh Hóa xem xét báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định hỗ trợ cây cối hoa màu (Sen A) trên phần diện tích là 7.630,6m² đã được Ban bồi thường, hỗ trợ tái định cư phường Đông Thọ xác lập tại 03 Biên bản kiểm kê cho hộ ông Lê Quang Ninh (thực hiện việc giảm trừ tiền thuê thầu hộ ông Ninh chưa nộp trong tổng kinh phí được hỗ trợ).

Điều 3. Đây là quyết định giải quyết khiếu nại lần hai, nếu ông Lê Quang Ninh không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại này thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa, Chủ tịch UBND phường Đông Thọ, ông Lê Quang Ninh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4 Quyết định;
- Văn phòng Chính phủ (B/c);
- Ban Tiếp công dân Trung ương (B/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Công Thông tin điện tử UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TD.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Giang